TOÀ ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN QO** **T PHỐ HÀ NỘI**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 29/2020/QĐST-HNGĐ	*QO, ngày 27 tháng 02 năm 2020*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào hồ sơ vụ án Hôn nhân gia đình thụ lý số 25/2020/TLST-HNGĐ ngày 14 tháng 02 năm 2020, giữa các đương sự:

* *Nguyên đơn*: Chị **Đỗ Thị V**, sinh năm 1990.

Nơi cư trú: Thôn TQ, xã HT, huyện T, tỉnh Thanh Hóa

* *Bị đơn*: Anh **Đỗ Văn T**, sinh năm 1987.

Nơi cư trú: Thôn 7, xã PC, huyện QO, T phố Hà Nội

Căn cứ vào Điều 28,35,147, 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Điều 55, 57, 81, 82, 83 của Luật hôn nhân gia đình.

Căn cứ vào Nghị quyết 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 19 tháng 02 năm 2020.

QUYẾT ĐỊNH:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải T ngày 19 tháng 02 năm 2020 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của Luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải T, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: Chị Đỗ Thị V và anh Đỗ Văn T.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đơng sự cụ thể như sau:

Về con chung: Có 02 con chung là Đỗ Văn H, sinh ngày 08/11/2008 và Đỗ Văn T, sinh ngày 04/7/2011. Chị V tiếp tục nuôi con chung Đỗ Văn T cho đến khi trưởng T, đủ 18 tuổi. Anh T tiếp tục nuôi con chung Đỗ Văn H cho đến khi trưởng T, đủ 18 tuổi.

Tạm hoãn việc đóng góp cấp dưỡng nuôi con chung cho chị V, anh T cho đến khi có quyết định thay đổi khác và có quyền thăm nom con chung mà không ai được cản trở.

Về tài sản chung, công sức đóng góp, các khoản vay hoặc cho vay tài sản của vợ chồng: Không yêu cầu giải quyết.

Về án phí: Chị Đỗ Thị V tự nguyện chịu 150.000đồng *(Một trăm năm mươi nghìn đồng)* tiền án phí ly hôn sơ thẩm, được trừ vào số tiền tạm ứng án phí đã nộp 300.000đồng *(Ba trăm nghìn đồng)*.

Trả lại chị Đỗ Thị V số tiền 150.000đồng (*Một trăm năm mươi nghìn đồng*). Theo biên lai số AA/2016/0011006 ngày 14/02/2020 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện QO, T phố Hà Nội.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:
- TAND TP. Hà Nội
- VKSND huyện QO;
- Các đương sự;
- UBND xã T;
- Lu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Trịnh Đăng Huấn